

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ GẠO
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 492/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 11/9/2020.

V/v tranh chấp: “Yêu cầu thay đổi
người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO, TỈNH TIỀN GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Vĩnh Hữu.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Ngọc Ánh.

Ông Nguyễn Quốc Thuần.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Thơ, Thư ký Tòa án.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo tham gia phiên tòa: Bà
Đinh Thị Tuyết Hằng, Kiểm sát viên.*

Ngày 11 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình đã thụ lý số: 404/2020/TLST-HNGĐ ngày 04/8/2020 về việc tranh chấp “Yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 146/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 24/8/2020 giữa các đương sự:

- 1. Nguyên đơn:* Nguyễn Thị Tuyết T, sinh năm 1994; (có mặt)
Địa chỉ: ấp M, xã N, huyện P, tỉnh Tiền Giang.
- 2. Bị đơn:* Nguyễn Thanh L, sinh năm 1985; (có mặt)
Địa chỉ: ấp M, xã N, huyện P, tỉnh Tiền Giang.
- 3. Người làm chứng:* Nguyễn Thị Đâu, sinh năm 1965; (có mặt)
Địa chỉ: ấp M, xã N, huyện P, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn Nguyễn Thị Tuyết T trình bày: Chị Nguyễn Thị Tuyết T và anh Nguyễn Thanh L đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 335/2020/QĐST-HNGĐ ngày 08/7/2020. Về con chung có 01 con chung Nguyễn Gia H, sinh ngày 20/01/2019, chị T là người đang trực tiếp nuôi dưỡng, khi ly hôn chị T đồng ý giao con chung cho anh L nuôi dưỡng, chị T không phải cấp dưỡng nuôi con. Tuy nhiên kể từ khi ly hôn anh L không quan tâm nuôi dưỡng con chung mà ăn nhậu và còn nhiều lần gây sự với gia đình và đe dọa chị T.

Chị T yêu cầu được quyền nuôi con chung, anh L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi con đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng nuôi con kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Bị đơn Nguyễn Thanh L trình bày: Thống nhất cùng lời trình bày của chị T về thời gian kết hôn, ly hôn và giải quyết vấn đề con chung. Còn chị T trình bày là anh ăn nhậu, gây sự với gia đình, đe dọa chị T là không có.

Anh L không đồng ý theo yêu cầu của chị T. Anh L yêu cầu được quyền nuôi con chung, chị T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Tại phiên tòa: Chị Nguyễn Thị Tuyết T thay đổi, bổ sung một phần yêu cầu khởi kiện: Chị Nguyễn Thị Tuyết T được quyền tiếp tục trực tiếp, chăm sóc, nuôi dưỡng con chung, anh L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi con đủ 18 tuổi và lao động được, thời gian cấp dưỡng tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Anh Nguyễn Thanh L không đồng ý theo yêu cầu của chị T

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang phát biểu ý kiến trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử và các đương sự đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân Sự. Về nội dung vụ án đại diện Viện kiểm sát đề nghị không chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Tuyết T về con chung và cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án, thay đổi, bổ sung yêu cầu khởi kiện, Hội đồng xét xử xét thấy:

Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Tuyết T thì vụ án thuộc quan hệ pháp luật tranh chấp “*Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*” được quy định tại Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình và vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án;

Nguyên đơn thay đổi, bổ sung một phần yêu cầu khởi kiện, việc thay đổi, bổ sung một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn không vượt quá yêu cầu khởi kiện ban đầu nên Hội đồng xét xử chấp nhận việc thay đổi, bổ sung một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn;

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Tuyết T về việc yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, anh L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi con đủ 18 tuổi và lao động được, thời gian cấp dưỡng nuôi con kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Căn cứ vào lời trình bày, các chứng cứ do đương sự cung cấp thì giữa chị Nguyễn Thị Tuyết T và anh Nguyễn Thanh L đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 335/2020/QĐST-HNGĐ ngày 08/7/2020. Về con chung có 01 con chung Nguyễn Gia H, sinh ngày 20/01/2019, chị T là người đang trực tiếp nuôi dưỡng, khi ly hôn chị T

đồng ý giao con chung cho anh L nuôi dưỡng, chị T không phải cấp dưỡng nuôi con. Tuy nhiên kể từ khi ly hôn, anh L không quan tâm nuôi dưỡng con chung mà ăn nhậu, còn nhiều lần gây sự với gia đình và đe dọa chị T.

Căn cứ vào biên bản xác minh ngày 18/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang về nơi cư trú của chị Nguyễn Thị Tuyết T thì ngày 05/3/2019, chị T đã chuyển hộ khẩu về ấp M, xã N, huyện P, tỉnh Tiền Giang. Hiện tại, chị T không có đăng ký hộ khẩu thường trú, tạm trú tại ấp M, xã N, huyện P, tỉnh Tiền Giang nên Công an xã không quản lý đối với chị T;

Căn cứ vào các chứng cứ do đương sự cung cấp;

Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy: Tại phiên tòa, chị T thừa nhận con chung đang được bà ngoại là bà Nguyễn Thị Đẩu chăm sóc nuôi dưỡng, chị T đi làm, ở trọ gần khu công nghiệp, cuối tuần mới về thăm con, không trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung;

Đối với chứng cứ chị T cung cấp là giấy khám sức khỏe ngày 11/6/2020 xác định tình trạng sức khỏe của chị T để chị T làm thủ tục đi xin việc làm. Tuy nhiên để xác định chị T về tâm thần có đủ điều kiện hay không thì phải có kết luận giám định tâm thần của cơ quan chuyên môn. Do đó với chứng cứ này thì chưa xác định được tình trạng sức khỏe, tâm thần của chị T có ổn định hay không để chăm sóc nuôi dưỡng con chung;

Khi Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 335/2020/QĐST-HNGĐ ngày 08/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo có hiệu lực pháp luật thì chị T chưa giao con cho anh L nuôi dưỡng nên lời khai nại của chị T cho rằng anh Tâm không chăm sóc nuôi dưỡng con chung không có cơ sở;

Về điều kiện kinh tế thì giữa chị T và anh L đều là lao động phổ thông, có mức thu nhập trung bình nên điều kiện giữa chị T và anh L là bằng nhau. Tuy nhiên, tại đơn xin không hưởng trợ cấp xã hội của chị T và được Ủy ban nhân dân xã Tam Hiệp, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang xác nhận ngày 20/7/2020 thì chị T không còn hưởng trợ cấp xã hội nên điều kiện kinh tế chị T có hạn chế hơn so với anh L;

Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy về điều kiện nuôi con thì anh L có điều kiện tốt hơn chị T cho nên không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị T.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Tuyết T phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định.

Đối với đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang phù hợp với nhận định về con chung, cấp dưỡng nuôi con của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ các điều 92, 147, 220, 227, 235, 244 Bộ luật Tố tụng Dân Sự;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Luật Thi hành án Dân sự.

Xử: 1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Tuyết T.

2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Tuyết T phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị Liễu đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0004020 ngày 29/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự được quyền kháng cáo đến Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thực hiện theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
 - VKSND huyện Chợ Gạo;
 - Chi cục THADS huyện Chợ Gạo;
 - Các đương sự;
 - UBND xã (phường);
- Lưu: HS, AV.

Trương Vĩnh Hữu